

MARKET INSIGHTS REPORTS

10.06.2025

**CỔ PHIẾU NỀN THẤP BÁN LẺ, BÁN BUÔN
NHẬP CUỘC ĐẨY GIÁ**



NỘI DUNG CHÍNH

03 - 04 CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

05 TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG

06 PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Mẫu hình hiện tại vẫn tạo rủi ro điều chỉnh thường thấy – NĐT chờ đợi thêm

07 HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

07 CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

08 DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

08 TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ

09 BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Người giàu Mỹ ngày càng giàu hơn

Trung Quốc đang thống trị Châu Phi bằng bấy nợ

10 TTCK MỸ

Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	357
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	162
Số cổ phiếu giảm giá	135
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	60

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	209
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	74
Số cổ phiếu giảm giá	63
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	72

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	362
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	132
Số cổ phiếu giảm giá	125
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	105

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	87,632.85	64,310.74	23,322.12
% KL toàn thị trường	11.17%	8.20%	
Giá trị	2,472,714	2,160,828	311,886
% GT toàn thị trường	13.42%	11.72%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	3,129.70	3,561.29	(431.59)
% KL toàn thị trường	11.17%	8.20%	
Giá trị	71,239	88,437	(17,198)
% GT toàn thị trường	5.68%	7.06%	

UPCOM

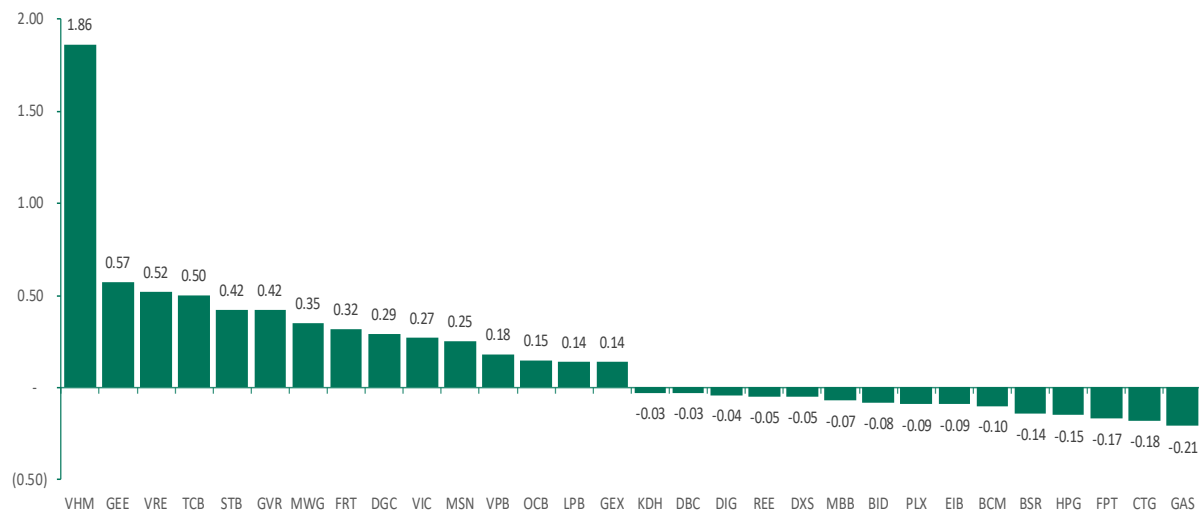
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	327.45	603.96	(276.51)
% KL toàn thị trường	1.19%	2.19%	
Giá trị	21,409	52,455	(31,047)
% GT toàn thị trường	5.59%	13.69%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	2,231,400	55,900	0 (0%)	9.26	2.28	6,038	467,082
2	VIC	6,840,100	90,600	300 (0.33%)	32.25	2.20	2,809	351,400
3	VHM	9,459,500	72,600	1,900 (2.69%)	9.43	1.33	7,696	298,198
4	BID	1,865,600	35,200	-50 (-0.14%)	8.54	1.59	4,122	247,152
5	TCB	15,103,700	30,050	300 (1.01%)	8.57	1.38	3,506	212,299
6	CTG	4,647,300	37,850	-150 (-0.39%)	7.88	1.32	4,805	203,254
7	FPT	3,359,000	115,700	-500 (-0.43%)	20.05	4.49	5,772	170,203
8	HPG	29,410,900	26,200	-100 (-0.38%)	13.21	1.42	1,984	167,582
9	VPL	99,300	88,200	0 (0%)	59.61	4.44	1,480	158,169
10	MBB	12,938,200	24,200	-50 (-0.21%)	5.36	1.19	4,516	147,675

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.36%	+6.67%	1,611
▼ Tài chính	+0.27%	+1.24%	107
> Tổ chức tín dụng	+0.26%	+1.27%	29
> Dịch vụ tài chính	+0.36%	+1.74%	65
> Bảo hiểm	+0.39%	-1.10%	13
▶ Bất động sản	+0.88%	+41.86%	144
▼ Công nghiệp	-0.40%	+7.24%	389
> Vận tải	-0.50%	+3.80%	132
> Tư liệu sản xuất	-0.16%	+11.03%	212
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	-0.36%	+43.95%	45
▼ Tiêu dùng thiết yếu	-0.01%	-8.78%	164
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	-0.03%	-8.97%	157
> Đồ gia dụng và cá nhân	+2.52%	+2.76%	6
▶ Nguyên vật liệu	+0.53%	-0.27%	264
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	+1.25%	+14.72%	263
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	+1.46%	-0.65%	124
> Dịch vụ tiêu dùng	+0.01%	+11.71%	33
> Hàng tiêu dùng và trang trí	+2.51%	+44.76%	94
> Xe và linh kiện	+0.72%	-11.72%	12
▶ Tiện ích	-0.26%	+0.28%	149
▼ Viễn thông	+2.11%	-19.19%	47
> Viễn thông	+2.27%	-19.52%	22
> Truyền thông giải trí	-0.70%	-11.15%	25
▼ Công nghệ thông tin	-0.42%	-24.24%	14
> Phần mềm	-0.43%	-24.29%	7
> Phần cứng	+5.27%	-2.95%	5
> Bán dẫn	-2.48%	-23.78%	2
▶ Năng lượng	-1.27%	-17.98%	21
▼ Chăm sóc sức khỏe	+0.17%	-0.50%	49
> Dược phẩm - sinh học	+0.19%	+1.22%	44
> Chăm sóc sức khỏe	-0.10%	-23.07%	5

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 5.66 (+ 0.43%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Đồ gia dụng cá nhân, hàng tiêu dùng và trang trí, viễn thông, phân phối và bán lẻ hàng lâu bền, bất động sản, xe và linh kiện, nguyên vật liệu, bảo hiểm, dịch vụ tài chính, tổ chức tín dụng...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như LIX, NET, XPH, GEE, GEX, VGT, GIL, VGG, VGI, CTR, ELC, MWG, DGW, PNJ, FRT, PET, VIC, VHM, VRE, DXG, PDR, IDC, KBC, VRE, DRC, GVR, DGC, DCM, BFC, DPM, NTP, VCS, PHR, CSV, LAS, HT1, BVH, VNR, BIC, VCI, VIX, VND, FTS, TCB, LPB, VPB, STB, OCB, MSB... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) BFC tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong vùng giá hỗ trợ của sóng 4 đối kháng quanh 43 - 45;
- ✓ Sóng 5 tăng giá nếu hình thành có vùng giá mục tiêu 61;
- ✓ Phân bổ tăng giá tốt trong Q2 và sản lượng tiêu thụ cũng tăng sẽ thúc đẩy lợi nhuận ngành;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 50%;

(ii) STB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra và giá bám biên dải băng trên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới trong 3 tháng – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá đang trong sóng 5 với mục tiêu giá 46 – NĐT có lẽ nên thận trọng chờ xác nhận sóng 5 mở rộng nếu muốn mua đuôi cổ phiếu này;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 62%;

(iii) LAS tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 4 đối kháng giảm giá với hỗ trợ 19– 21;
- ✓ Sóng 5 tăng giá có mục tiêu 26 nếu hình thành;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(iv) TCB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 4 đối kháng giảm giá với hỗ trợ 28 – 30;

- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(2) Năng lượng, truyền thông giải trí, vận tải, phần mềm, dịch vụ chuyên biệt và thương mại, tiện ích, tư liệu sản xuất, chăm sóc sức khỏe, thực phẩm đồ uống và thuốc lá...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ như PVC, PVS, PVD, VNZ, ACV, MVN, HAH, PHP, FPT, CMG, VEF, TV2, GAS, REE, POW, VSH, NT2, QTP, CTD, CIL, FCN, LCG, G36, TNH, MCH, MML, BAF, VHC... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) PVD giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Vận động PVD theo mô hình trung hạn vẫn là kiểu trạm dừng nghỉ cho xu hướng xuống với kháng cự là 22 – Do đây vẫn là mô hình tiềm ẩn xu hướng giá xuống nên đã tăng giá của PVD tương đối hạn chế. Với các kiểu mô hình này chỉ phù hợp NĐT giao dịch lướt sóng đánh ngắn hoặc tốt hơn hết là đứng ngoài quan sát;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 62%;

(ii) TV2 giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều ngắn hạn và cổ phiếu đã hình thành sóng 4 đối kháng giảm giá trong ngắn hạn với vùng giá hỗ trợ là 34 – 36;
- ✓ Liên danh gồm Doosan Enerbility và TV2 được công bố là bên trúng thầu hợp đồng EPC (Thiết kế, Cung ứng và Xây lắp) cho dự án Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn IV. Giá trị hợp đồng tổng cộng là 22,2 nghìn tỷ đồng. Thời gian thực hiện hợp đồng là 34 tháng. Trong liên danh, TV2 cho biết sẽ nắm giữ 15% giá trị hợp đồng, tương ứng với gói doanh thu tiềm năng ước tính khoảng 3,3 nghìn tỷ đồng cho công ty;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 62%;

(iii) G36 giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 4 đối kháng với hỗ trợ là 7 - 9;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

(iv) LCG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Vận động LCG theo mô hình trung hạn vẫn là kiểu trạm dừng nghỉ cho xu hướng xuống với kháng cự là 10.5 – Do đây vẫn là mô hình tiềm ẩn xu hướng giá xuống;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “White Opening Marubozu”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu không quá tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài mua ròng hơn 277 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: EIB, VIX, GEX, DGC, DXG, VRE, DPM, VCI, VPB, STB... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: FPT, CTG, VIC, VND, ACV, HPG, PVS, MWG, HAH, PVD... Khối ngoại mua ròng phiên hôm nay đã hỗ trợ phần nào tâm lý cho NĐT. Gần đây khối ngoại có xu hướng mua ròng quanh mốc 1,300 điểm dù không tạo ra một xu hướng rõ ràng nào. Khẩu vị mua ròng cũng liên tục thay đổi khi thị tập trung nhóm bất động sản, lúc lại tập trung vào ngành tài chính.

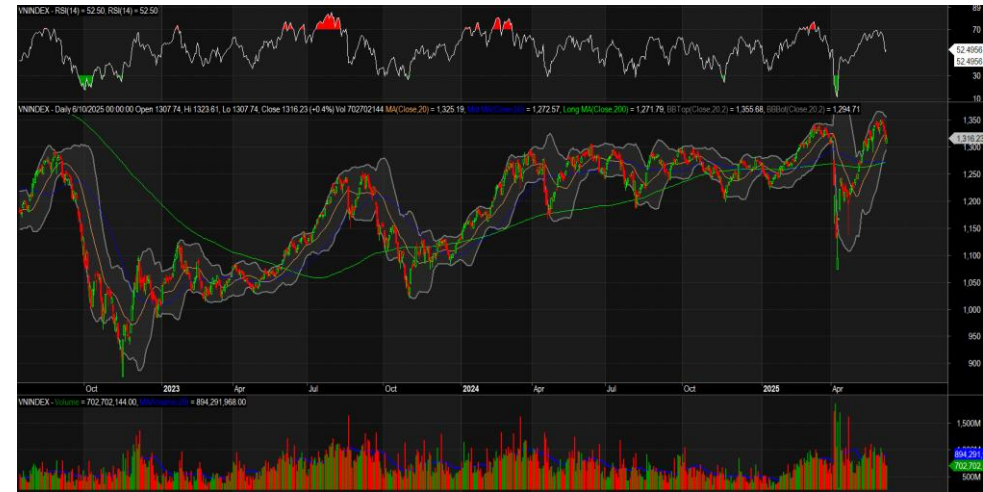
(ii) VN-Index phục hồi khi tiến về gần mốc hỗ trợ 1,300 điểm. Có vài điểm trong phiên giao dịch hôm nay: (a) Thị trường hồi phục tốt hơn khi họ VINCOM giảm điểm (Độ rộng thị trường tốt hơn) nhưng khi nhóm VINCOM tăng điểm thì áp lực bán của thị trường lại gia tăng. Điều này phản ánh NĐT có vẻ vẫn chưa tin tưởng rằng nhịp điều chỉnh đã kết thúc. (b) Việc đẩy giá nhóm cổ phiếu ngành bán lẻ, bán buôn (MWG, FRT, PET, DGW...) vốn được dự báo sẽ hưởng lợi bởi chính sách chống hàng giả, hàng lậu, tăng thu thuế với các tiểu thương của chính phủ cũng tạo hiệu ứng tốt. Hiện thị trường chỉ còn 2 dạng cổ phiếu có nền giá thấp chưa tăng giá là nhóm bán lẻ và nhóm “Penny Stock” là có thể là điểm đến của dòng tiền xoay tua trong bối cảnh sự thận trọng đang diễn ra. (c) Nỗ lực bút phá kháng cự trong ngày của STB là đáng ghi nhận. Tuy nhiên, đóng cửa cổ phiếu này lại không vượt được kháng cự với áp lực bán tăng trở lại. Cây nến giao dịch hôm nay có áp lực bán ở mức trung bình. Việc STB nếu có bút phá có thể tạo hiệu ứng dẫn dắt với nhóm ngành ngân hàng vốn đang đi ngang trong suốt giai đoạn vừa qua.

(iii) Về dòng tiền, chúng ta thấy dòng tiền đổ mạnh vào các cổ phiếu như ELC, VGI, DRC, PLC, CTI, QCG, DGW, CSV, PAN, BFC... Về cơ bản có vẻ đây là hiện tượng giao dịch đơn lẻ hơn là tạo xu hướng nhóm ngành hoặc nhóm cổ phiếu.

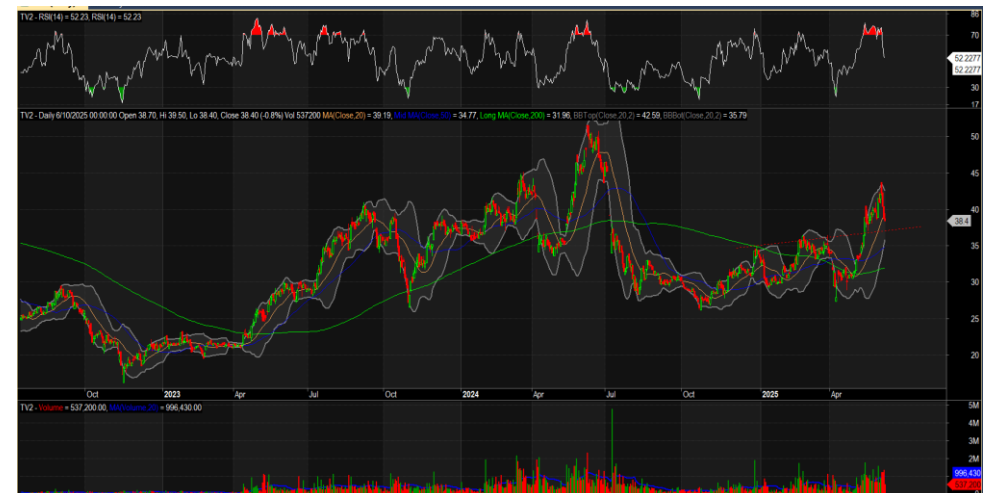
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 02 mã cho tín hiệu mua, 05 mã cho tín hiệu bán, 23 mã cho tín hiệu đi ngang. STB, MSN ...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 56% và 33.33% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch sẽ giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 4. Hỗ trợ là 1,300 điểm và kháng cự là 1,350 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu TV2



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	465.06	465.7	464.43	NO	468.32	472.83	476.09	480.6	460.55	457.29	452.78	449.52
HNXINDEX	226.59	226.69	226.5	YES	227.45	228.49	229.35	230.39	225.55	224.69	223.65	222.79
UPINDEX	98.24	98.27	98.22	YES	98.54	98.88	99.18	99.52	97.9	97.6	97.26	96.96
VN30	1404.02	1403.61	1404.42	YES	1415.69	1426.57	1438.24	1449.12	1393.14	1381.47	1370.59	1358.92
VNINDEX	1315.86	1315.68	1316.04	YES	1323.98	1331.73	1339.85	1347.6	1308.11	1299.99	1292.24	1284.12
VNXALL	2166.09	2164.72	2167.47	YES	2184.64	2200.43	2218.98	2234.77	2150.3	2131.75	2115.96	2097.41
VN30FIM	1400.27	1401.95	1398.58	NO	1407.93	1418.97	1426.63	1437.67	1389.23	1381.57	1370.53	1362.87
VN30FIQ	1397.07	1399.1	1395.03	NO	1402.13	1411.27	1416.33	1425.47	1387.93	1382.87	1373.73	1368.67
VN30F2M	1410.67	1418.2	1403.13	NO	1428.93	1462.27	1480.53	1513.87	1377.33	1359.07	1325.73	1307.47
VN30F2Q	1397	1399	1395	NO	1402	1411	1416	1425	1388	1383	1374	1369
BCM	59.53	59.65	59.42	NO	59.97	60.63	61.07	61.73	58.87	58.43	57.77	57.33
BID	35.28	35.33	35.24	NO	35.37	35.53	35.62	35.78	35.12	35.03	34.87	34.78
ACB	20.97	20.97	20.96	YES	21.03	21.12	21.18	21.27	20.88	20.82	20.73	20.67
BVH	49.1	49.2	49	NO	49.6	50.3	50.8	51.5	48.4	47.9	47.2	46.7
CTG	37.97	38.03	37.91	NO	38.08	38.32	38.43	38.67	37.73	37.62	37.38	37.27
GVR	28.13	28.13	28.14	YES	28.52	28.88	29.27	29.63	27.77	27.38	27.02	26.63
GAS	63.07	63.15	62.98	NO	63.43	63.97	64.33	64.87	62.53	62.17	61.63	61.27
FPT	116.27	116.55	115.98	NO	116.83	117.97	118.53	119.67	115.13	114.57	113.43	112.87
HDB	21.55	21.58	21.53	NO	21.7	21.9	22.05	22.25	21.35	21.2	21	20.85
HPG	26.42	26.53	26.31	NO	26.63	27.07	27.28	27.72	25.98	25.77	25.33	25.12
LPB	31.65	31.75	31.55	NO	32	32.55	32.9	33.45	31.1	30.75	30.2	29.85
MBB	24.28	24.33	24.24	NO	24.47	24.73	24.92	25.18	24.02	23.83	23.57	23.38
MSN	64.8	64.8	64.8	YES	65.5	66.2	66.9	67.6	64.1	63.4	62.7	62
MWG	61.67	61.75	61.58	NO	62.73	63.97	65.03	66.27	60.43	59.37	58.13	57.07
PLX	35.53	35.55	35.52	YES	35.77	36.03	36.27	36.53	35.27	35.03	34.77	34.53
SAB	48.97	49.03	48.91	NO	49.13	49.42	49.58	49.87	48.68	48.52	48.23	48.07
SSB	18.17	18.2	18.13	NO	18.28	18.47	18.58	18.77	17.98	17.87	17.68	17.57
SHB	13.1	13.07	13.12	NO	13.25	13.35	13.5	13.6	13	12.85	12.75	12.6
SSI	23.4	23.42	23.38	NO	23.5	23.65	23.75	23.9	23.25	23.15	23	22.9
TCB	30.13	30.17	30.09	NO	30.42	30.78	31.07	31.43	29.77	29.48	29.12	28.83
STB	42.97	43	42.93	YES	43.93	44.97	45.93	46.97	41.93	40.97	39.93	38.97
TPB	13.07	13.07	13.06	YES	13.13	13.22	13.28	13.37	12.98	12.92	12.83	12.77
VHM	71.33	70.7	71.97	NO	74.17	75.73	78.57	80.13	69.77	66.93	65.37	62.53
VCB	56	56.05	55.95	YES	56.1	56.3	56.4	56.6	55.8	55.7	55.5	55.4
VIB	17.92	17.95	17.88	NO	17.98	18.12	18.18	18.32	17.78	17.72	17.58	17.52
VJC	88.87	88.8	88.93	YES	89.63	90.27	91.03	91.67	88.23	87.47	86.83	86.07
VIC	89.83	89.45	90.22	NO	93.67	96.73	100.57	103.63	86.77	82.93	79.87	76.03
VPB	18	18.03	17.98	NO	18.15	18.35	18.5	18.7	17.8	17.65	17.45	17.3
VNM	55.5	55.6	55.4	NO	55.9	56.5	56.9	57.5	54.9	54.5	53.9	53.5
VRE	25.98	25.73	26.24	NO	27.02	27.53	28.57	29.08	25.47	24.43	23.92	22.88

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
VPG	8,008,400	683,190	1,172	-3.94
DPM	6,956,700	2,656,730	262	3.11
DGW	6,761,700	1,873,530	361	6.92
OCB	5,772,700	2,410,420	239.49	2.33
DGC	2,822,800	1,332,490	212	3.63
ITC	2,815,800	1,211,590	232	-6.83
VTP	1,633,400	507,240	322.02	3.98
FRT	1,068,200	361,910	295	5.58
FIR	1,028,400	419,780	245	1.3
GKM	992,700	339,860	292.09	4.88
SCS	951,900	387,850	245	4.5
VGI	910,100	438,160	208	3.31
ST8	665,800	269,390	247	0.46
CIG	629,400	220,990	285	1.28
CCC	577,000	110,200	523.59	6.95
TEG	444,900	137,700	323	6.85
PTL	344,600	62,600	550	6.72
FUESSVFL	188,300	61,930	304	0
EVE	149,700	28,180	531	0.44
THM	145,000	59,050	245.55	5.26
LIX	137,600	48,530	284	3.24
VNS	130,500	12,470	1,047	0.1
ACC	120,800	16,540	730	0
VSH	70,300	31,550	223	-0.92
BRC	66,400	15,790	420.52	-0.35
ILA	58,000	25,910	224	0
XPH	56,000	10,550	531	14.29
UNI	36,000	10,720	336	1.27
ICC	34,400	1,400	2,457	3.45
PBC	34,400	8,870	388	5.71
CX8	33,500	16,200	207	0
HWS	33,000	5,620	587	0
HND	30,300	11,280	269	0
RCL	26,800	11,070	242	-2.99
HMC	26,500	5,370	493	0.83
DM7	25,100	1,650	1,521	3.64
PMB	22,600	10,310	219	0.94
PPH	22,500	9,260	243	0
GCF	22,000	8,590	256	3.13
SMT	20,900	7,170	291	9.3

- Lưu ý: VPG, DPM...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
5-Jun	REE	Mua thêm	≤ 79	10% -20%	Sóng 3 tăng giá mở rộng/ Hưởng lợi bởi thủy điện năm nay phát điện nhiều
5-Jun	MSN	Mua	≤ 66	10% -20%	Buy Kumo Break out

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 09/06, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.992 VND/USD, không đổi so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.793 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.191 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 26.038 VND/USD, giảm 35 đồng so với phiên 09/06. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 55 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 26.280 VND/USD và 26.380 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 09/06, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm ở các kỳ hạn 1W và 2W trong khi tăng ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: ON 2,88%; 1W 3,25%; 2W 3,60% và 1M 4,10%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng nhẹ ở hầu hết các kỳ hạn, ngoại trừ ON, giao dịch tại: ON 4,30%; 1W 4,37%; 2W 4,41%, 1M 4,44%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở tất cả các kỳ hạn, chốt phiên với mức: 3Y 2,23%; 5Y 2,53%; 7Y 2,89%; 10Y 3,15%; 15Y 3,26%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố phiên 09/06, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 7 ngày, 5.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày và 3.000 tỷ đồng ở mỗi kỳ hạn 35 ngày và 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 491,65 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 91 ngày, không có khối lượng trúng thầu ở các kỳ hạn còn lại. Có 3.743,61 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, hôm qua NHNN hút ròng 3.251,96 tỷ đồng từ thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở. Có 31.680,49 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng $\frac{1}{2}$ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

AMD thiết lập một Break out trên đồ thị tuần – Mô hình Bullish Falling Wedge



Tesla đang nỗ lực hồi phục tại khu vực hỗ trợ - Liệu có ngắt đà giảm ?



Intel kết thúc chu kỳ giảm giá dài hạn ?



S&P 500 đang lặp lại hình ảnh năm 2020 ?



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào tối nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

